

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 23/2000/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2000

THÔNG TƯ

Hướng dẫn áp dụng một số chế độ đối với người lao động làm việc trong các trang trại

Căn cứ Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP ngày 02/02/2000 của Chính phủ về kinh tế trang trại, sau khi trao đổi ý kiến với các Bộ, ngành có liên quan, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn áp dụng một số chế độ đối với người lao động làm việc trong các trang trại theo qui định tại Thông tư Liên tịch số 69/2000/TTLT-BNN-TCTK ngày 23/6/2000 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Tổng cục Thống kê như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Người lao động ít nhất đủ 15 tuổi có khả năng lao động và có ký kết hợp đồng lao động hoặc thoả thuận lao động với chủ trang trại bao gồm:

- Lao động nông thôn (nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản) chưa có việc làm hoặc thiếu việc làm;
- Lao động tự do;
- Lao động đang trong thời gian chờ việc, ngừng việc, v.v...

II. MỘT SỐ CHẾ ĐỘ CỤ THỂ

1. Tuyển dụng lao động tuân theo các quy định sau:

- Chủ trang trại được tuyển dụng lao động với số lượng không hạn chế và không phân biệt địa bàn sinh sống của người lao động.
- Nhà nước khuyến khích chủ trang trại tuyển dụng lao động của hộ nông dân, người thiếu việc làm, người nghèo, lao động nữ, trước hết là lao động tại chỗ.
- Chủ trang trại có thể trực tiếp tuyển dụng lao động hoặc thông qua giới thiệu của các trung tâm dịch vụ việc làm.

2. Hợp đồng lao động theo quy định sau:

- Hình thức và thời hạn hợp đồng lao động:

Đối với những công việc có tính chất mùa vụ, không thường xuyên mà thời hạn dưới 1 năm hai bên có thể ký kết bằng văn bản hoặc thoả thuận bằng miệng.

Đối với những công việc ổn định, có tính chất thường xuyên mà thời hạn thực hiện từ 1 năm trở lên thì hai bên thoả thuận thời hạn cụ thể và ký kết bằng văn bản.

Hợp đồng lao động ký kết bằng văn bản do chủ trang trại soạn thảo theo mẫu đính kèm Thông tư này.

b. Nội dung hợp đồng lao động: khi ký kết hợp đồng lao động hai bên thoả thuận để ghi vào hợp đồng lao động những nội dung sau:

Thời hạn, thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc hợp đồng lao động,

Công việc làm của người lao động,

Tiền công lao động theo công việc và bảo hiểm xã hội thuộc trách nhiệm của chủ trang trại,

Thời giờ làm việc và nghỉ ngơi,

Trang bị bảo hộ lao động nếu công việc cần phải có,

Các thoả thuận khác có lợi hơn cho người lao động.

c. Tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động:

Tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động trong trường hợp người lao động đi làm nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ công dân khác mà pháp luật quy định,

Hai bên thoả thuận để tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động trong các trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn đột xuất hoặc thu hoạch mùa của gia đình mình nhưng phải báo trước cho chủ trang trại biết từ 5 đến 10 ngày.

d. Hợp đồng lao động được chấm dứt trong các trường hợp sau:

Hết hạn hợp đồng lao động;

Công việc đã hoàn thành,

Các trường hợp khác do hai bên thoả thuận.

3. Tiền công lao động và bảo hiểm xã hội:

a. Mức tiền công:

Chủ trang trại và người lao động thoả thuận tiền công khoán theo khối lượng công việc, khối lượng sản phẩm hoặc thoả thuận mức tiền công thời gian theo ngày, tuần, tháng và căn cứ vào ngành, nghề, độ phức tạp kỹ thuật của công việc. Nếu trả công theo tháng đối với công việc giản đơn, điều kiện lao động bình thường thì không được thấp hơn mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định. Mức lương tối thiểu áp dụng từ 1/1/2000 là 180.000 đồng/tháng cho đến khi Chính phủ công bố thay đổi.

Ngoài mức tiền công nói trên chủ trang trại còn phải tính thêm vào tiền công của người lao động 15% bảo hiểm xã hội, 2% bảo hiểm y tế (tính trên mức tiền công thoả thuận) để người lao động tham gia bảo hiểm